TÒA ÁN NHÂN DÂN **HỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2024/QĐCNTTLH	*B, ngày 15 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ hồ sơ thụ lý hoà giải số: 88/2024/TLHG - VHNGĐ ngày 18/6/2024;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kim Th;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con" của anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kim Th;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người yêu cầu:* Anh Lê Văn H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số 72 đường Tr, Khu phố 3, Phường 3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.

Và Lê Thị Kim Th, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn Ph, xã Đ, Hện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên cHển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 27 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kim Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Văn H và chị Lê Thị Kim Th có 01 con chung là Lê Gia L, sinh ngày 17/4/2018. Sau khi ly hôn, giao chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng con Lê Gia L; chị Th cam đoan đủ khả năng một mình nuôi con trưởng thành nên không yêu cầu anh H đóng góp tiền nuôi con. Do đó, anh H không có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con cùng với chị Th.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung*:* Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về chi phí hòa giải: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Hện Bố Trạch;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Hện Bố Trạch;
- UBND xã ĐạiTrạch;

(GCNKH số: 58/2016, ngày 25/7/2016)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Tân